

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HSST

Ngày 20- 9 –2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Luân và ông Lê Văn Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại Nhà văn hóa tổ dân phố Bảo An, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh ngày 22 tháng 01 năm 1977 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ 4, phường N, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh V và bà Vũ Thị C; vợ Nguyễn Thị D, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình hoạt động bản thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 713/2003/HSST ngày 29/8/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; xử phạt 08 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2009. Đã được xóa án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2011/HSST ngày 21/7/2011 của Tòa án nhân dân Quận Long Biên, thành phố Hà Nội; xử phạt 03 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/3/2014. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2018 đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Anh Phạm Như N, sinh năm 1988 (vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Đình H đi xe taxi dù (không nhớ được Biển kiểm soát) của người đàn ông không biết tên từ xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực chợ Hương Canh thuộc khu phố 1, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây H gặp và mua được 01 túi ma túy đá của 01 nam giới không biết tên tuổi địa chỉ với giá 500.000đ mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy H giấu vào túi quần đang mặc rồi quay ra đi chiếc taxi nêu trên về nhà trọ của bạn gái là Tạ Thị Thúy H1, sinh năm 1982, đang thuê trọ tại xóm Trại, xã Đ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi. Khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, khi H đang ở nhà trọ cùng bạn gái thì có anh Vũ Xuân Đ là bạn của H1 đến chơi. Một lúc sau khoảng 11 giờ cùng ngày H thuê taxi của anh Phạm Như N, là lái xe hãng taxi A đi đến huyện Vĩnh Tường có việc. Lúc này anh Đ bảo H cho đi nhờ đến nhà nghỉ Kim H ở , phường T, thành phố Phúc Yên để nghỉ thì H đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 50 cùng ngày, khi xe taxi của anh N vừa dừng lại phía trước nhà nghỉ Kim H, thì tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên làm nhiệm vụ tại đây kiểm tra, phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên người Nguyễn Đình H số tiền 500.000đồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. H khai đó là ma túy đá H mua với mục đích để sử dụng. Ngày 08/5/2018 cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số: 593/KLGĐ ngày 10/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, kết luận: “Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,6963g (không phải sáu chín sáu ba gam, không kể bao bì), loại: Methamphetamine.” Cơ quan giám định đã hoàn lại sau giám định là 0,4961 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên; quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lý lịch, khi làm rõ xử lý sau.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 52/CT - VKSPY ngày 09 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Đình H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình H hoàn toàn thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Đình H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07 tháng 5 năm 2018; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại khu vực trước nhà nghỉ Kim H ở, phường T, thành phố Phúc Yên; Nguyễn Đình H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,6963g ma túy Methamphetamine trong người, với mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Phúc Yên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đình H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 52/CT – VKSPY ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng

pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố mẹ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu đã hai lần bị Tòa án xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đã được xóa án tích. Vì vậy cần xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng, vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H và người lái xe taxi dù chở Nguyễn Đình H đi mua ma túy, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lý lịch, khi làm làm rõ xử lý sau.

[6] Đối với anh Vũ Văn Đ ngày 07/5/2018 đi cùng Nguyễn Đình H, nhưng không biết và không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với anh Phạm Như N là lái xe taxi A ngày 07/5/2018 chở H đi, nhưng không biết Nguyễn Đình H có ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy A1= 0,4961 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

Đối với 500.000đồng thu giữ của H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 07 tháng 5 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy A1= 0,4961 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định,

Trả lại cho Nguyễn Đình H số tiền 500.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát TP.Phúc Yên;
- Thi hành án TP.Phúc Yên;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
- CA TP.Phúc Yên;
- Trại tạm giam C.A tỉnh Vĩnh Phúc
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thúy